

Số: 31/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2026/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 01 năm 2026, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Tuấn C, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Thôn F Cầu G, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Thôn F Cầu G, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký tạm trú, chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Tuấn C và chị Đặng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Giao con chung Vũ Đặng Hải Q, sinh ngày 26/10/2012 cho chị Đặng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 02/2026 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, thành niên.

Anh Vũ Tuấn C không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi chị Đặng Thị T yêu cầu.

Anh Vũ Tuấn C có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản cản trở. Anh Vũ Tuấn C không được lạm dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng,

giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)

- Về tài sản và nợ: Anh Vũ Tuấn C và chị Đặng Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Tuấn C thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm mười nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ trong số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà anh C đã nộp theo biên lai thu số 0000736 ngày 29/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 - Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lưu-Nghệ An ;
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

LÊ VĂN ĐẠT